

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LONG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/LĐ-ST
Ngày 23 - 5 - 2024
V/v “Vô hiệu HĐLĐ & hủy sổ BHXH”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chí Lin.
- Bà Nguyễn Thị Rạt.

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 43/2024/TLST - LĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và hủy sổ BHXH*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST - LĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Cẩm L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Th, xã H, huyện Đ, tỉnh L.

Bị đơn: Công ty TNHH Ch(L) (tên cũ là Công ty TNHH SH V).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Yuan Hwa, Chức vụ: Chủ tịch Công ty.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp Th, xã H, huyện Đ, tỉnh L.

2/ Bảo hiểm xã hội tỉnh L.

Địa chỉ: Số 08 tuyến tránh, quốc lộ 1, phường 4, thành phố T, tỉnh L.

(Các đương sự đều xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 01 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Dương Thị Cẩm L trình bày:

Từ tháng 9/2010 đến tháng 6/2011, bà vào làm công nhân tại công ty TNHH HAIYANG V. Khi làm việc tại công ty này, bà có tham gia bảo hiểm với số bảo hiểm 8010035912.

Do bản thân không am hiểu về pháp luật và muốn giúp đỡ bà Phạm Thị L (do bà L chưa đủ tuổi lao động) có thể đi làm tạo thu nhập lo cho gia đình nên bà cho bà L mượn giấy CMND để bà L đi làm tại Công ty TNHH SH V trong khoảng thời gian từ tháng 6/2008 đến tháng 6/2011. Khi bà Phạm Thị L mang tên bà là Dương Thị Cẩm L làm việc tại Công ty TNHH SH V thì bà Phạm Thị L cũng tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm mang tên bà Dương Thị Cẩm L là 8008021232.

Việc bà Dương Thị Cẩm L cho bà Phạm Thị L mượn CMND là không đúng quy định pháp luật và người thực hiện hợp đồng lao động với Công ty TNHH SH V không phải do bản thân bà thực hiện. Hiện nay, tồn tại hai sổ sổ bảo hiểm là 8010035912 và 8008021232 cùng mang tên Dương Thị Cẩm L nên bà không thể thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm được.

Do đó bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Vô hiệu hợp đồng lao động được kí kết giữa bà Dương Thị Cẩm L (do bà Phạm Thị L làm việc) với Công ty TNHH SH V từ tháng 6/2008 đến tháng 6/2011.

- Yêu cầu điều chỉnh tên Dương Thị Cẩm L trên sổ bảo hiểm số 8008021232 thành tên Phạm Thị L.

Bị đơn Công ty TNHH Chcó vẫn bản trình bày:

Năm 2012, Công ty TNHH Chlàm thủ tục mua lại Công ty TNHH SH V và sau đó chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9/2012, tuy Công ty vẫn kế thừa giấy phép đầu tư, mã số thuế từ Công ty TNHH SH V nhưng Công ty TNHH Chkhông có liên quan tư cách pháp nhân với công ty TNHH SH V.

Các vụ án dân sự về “Tranh chấp hủy hợp đồng lao động” là của người lao động làm việc và ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH SH V trước giai đoạn tháng 9/2012 thì không liên quan đến quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Công ty TNHH Chutex International.

Công ty TNHH Ch(L) không yêu cầu hay tranh chấp gì liên quan đến người lao động trong giai đoạn trước tháng 9/2012.

Nay Công ty không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị L có văn bản trình bày: Do không hiểu biết pháp luật nên vào khoảng tháng 6 năm 2008 đến tháng 6 năm 2011, bà có mượn giấy chứng minh nhân dân của bà Dương Thị Cẩm L để đi làm tại Công ty TNHH SH V và tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ bảo hiểm BH 8008021232.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Cẩm L thì bà không có ý kiến gì, không yêu cầu cũng như không tranh chấp gì trong vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh L trình bày: Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội tỉnh L xác định Công ty TNHH SH V có tham gia bảo hiểm cho bà Dương Thị Cẩm L trong tháng 6/2008 đến tháng 6/2011 với số sổ bảo hiểm 8008021232. Qua tra cứu dữ liệu chi trả chính sách BHXH, BHTN tại BHXH tỉnh L đến ngày 13/5/2024, bà L đã hưởng chế độ BHXH 1 lần với số tiền hưởng 7.204.909 theo Quyết định số 073943/QĐ-BHXH của BHXH huyện Đ ngày 27/7/2012; Trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp với số tiền hưởng hàng tháng là 1.000.600đồng (hưởng 3 tháng) theo Quyết định số 6060/QĐ-SLĐTBXH-BHTN ngày 01/9/2011 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Đối với trường hợp mượn hồ sơ tư pháp để đi làm, căn cứ vào bản án đã có hiệu lực của Tòa án, BHXH tỉnh L sẽ thực hiện điều chỉnh nhân thân người lao động theo bản án đã tuyên theo Thông báo số 357/TB-TA ngày 17/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

Cơ quan không có ý kiến gì trong vụ án này.

Quan điểm kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Cẩm L về việc vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Dương Thị Cẩm L (do bà Phạm Thị L thực hiện) với Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) từ tháng 6/2008 đến tháng 6/2011 và điều chỉnh tên Dương Thị Cẩm L trên sổ bảo hiểm số 8008021232 thành tên Phạm Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Cẩm L nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: “*Tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng lao động và hủy sổ BHXH*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) có trụ sở tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh L nên Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Bà Dương Thị Cẩm L người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH Ch(L) là người bị kiện được xác định tư cách là bị đơn. Bà Phạm Thị L và BHXH tỉnh L được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Thời hiệu khởi kiện: Bà Dương Thị Cẩm L khởi kiện Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng giả tạo là còn trong thời hiệu khởi kiện; Bà Dương Thị Cẩm L có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Chứng cứ bà Dương Thị Cẩm L có nộp sổ BHXH số 8010035912 và 8008021232; Bản quá trình đóng bảo hiểm xã hội của bà Dương Thị Cẩm L.

Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

Thời điểm phát sinh tranh chấp Bộ luật lao động 2019 và Bộ luật tố tụng 2015 đang có hiệu lực pháp luật nên được áp dụng.

Tòa án lập biên bản về việc công khai chứng cứ, hòa giải và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tòa án xét xử trong phạm vi đương sự có yêu cầu. Các đương sự thừa nhận đã tiếp cận đầy đủ chứng cứ của nhau.

[2]. Về nội dung:

Xét thấy, bà Dương Thị Cẩm L có cho bà Phạm Thị L mượn chứng minh thư mang tên Dương Thị Cẩm L để xác lập hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 06/2008 đến tháng 06/2011 tại Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) theo sổ BHXH số 8008021232. Trong khi đó, bà Dương Thị Cẩm L cũng tham gia lao động (từ tháng 9/2010 đến tháng 6/2011), bà cũng tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại sổ sổ là 8010035912. Nay bà Dương Thị Cẩm L không được hưởng tiền bảo hiểm của chính mình là sổ BHXH số 8010035912 nên có yêu cầu Tòa án vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Dương Thị Cẩm L (do bà Phạm Thị L) làm tại Công ty TNHH Ch(L) (Công

ty cũ là Công ty TNHH SH V) từ tháng 6/2008 đến tháng 6/2011 là có căn cứ. Bởi vì đối tượng lao động thực sự lao động trong giai đoạn này tại Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) là bà Phạm Thị L, không phải là bà Dương Thị Cẩm L.

Sổ BHXH số 8008021232 cần điều chỉnh từ tên Dương Thị Cẩm L thành tên Phạm Thị L là phù hợp thực tế.

Bà Phạm Thị L và Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) không có tranh chấp gì trong vụ án này nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện bà Dương Thị Cẩm L tại phiên tòa xin tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm thay cho Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) nên Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68 Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13, Điều 18, Điều 21 và Điều 49 Bộ luật lao động; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Cẩm L về việc “*Tranh chấp yêu cầu hủy hợp đồng lao động và hủy sổ BHXH*” với Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V).

1.1 Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Dương Thị Cẩm L với Công ty TNHH Ch(L) (Công ty cũ là Công ty TNHH SH V) từ tháng 6/2008 đến tháng 6/2011.

1.2 Điều chỉnh tên Dương Thị Cẩm L trên sổ BHXH số 8008021232 thành tên Phạm Thị L.

1.3 Bà Dương Thị Cẩm L và bà Phạm Thị L được quyền liên hệ cơ quan BHXH tỉnh L để điều chỉnh thay đổi tên từ Dương Thị Cẩm L trên sổ BHXH số 8008021232 thành tên Phạm Thị L.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Dương Thị Cẩm L tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án xét xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để xin xét xử phúc thẩm.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Cương

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Kim Tiến – Nguyễn Thị Rạt

Nguyễn Thị Mộng Thúy

